

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 12-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tèo.

- Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Quốc Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024:

Phạm Minh L, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1992; tại: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: **Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Văn H** và bà **Thái Thị H1**; vợ, con: không có; tiền án: Tại bản án số: 40/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại bản án số: 63/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: không có (vì đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: ngày

06/5/2015, bị Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 20.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu (chưa nộp phạt); ngày 27/12/2019, bị Công an thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/12/2023, Phạm Minh L thuê xe ôm chở đến khu vực ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, gặp 01 người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) mua 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua xong, L cầm ma túy trên tay đi bộ ra đường nhựa để đón xe về thì bị Công an đến kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ 01 bịch nylon trong suốt hàn kín, một đầu khóa bóp có viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể rắn (nghĩ là chất ma túy).

Ngày 17/12/2023, kiểm tra nồng độ chất ma túy Phạm Minh L có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 1985/KL-KTHS, ngày 24/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn (ký hiệu M) bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt, hàn kín một đầu khóa bóp có viền màu xanh gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,3358 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,2517 gam.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm Minh L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ghi số: 1985 của Phòng K Công an tỉnh T (là ma túy còn lại sau giám định) đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tạm giữ chờ xử lý.

- Kết quả xác minh, Phạm Minh L không có tài sản nên không kê biên tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSBC ngày 13 tháng 3 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Phạm Minh L về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, **Phạm Minh L** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố **Phạm Minh L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt **Phạm Minh L** từ 05 năm đến 06 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trong vụ án theo qui định pháp luật.

Bị cáo **Phạm Minh L** thống nhất với bản luận tội, không có ý kiến bào chữa.

Bị cáo **Phạm Minh L** nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện B**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện B**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh và điều luật áp dụng: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Phạm Minh L** thừa nhận: Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 17/12/2023, bị cáo đi đến khu vực **ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh**, gặp một người đàn ông tên **T** (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một bịch ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3358 gam, đang cất giấu để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ.

Tại bản án số: 63/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” và xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 18/01/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Phạm Minh L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng số: 22/CT-VKSBC ngày 13 tháng 03 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát, quản lý các chất ma túy và gây mất an ninh trật tự địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng ma túy của bị cáo không những nguy hiểm cho bản thân mà còn ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội nên cần nghiêm trị. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Ngày 06/5/2015, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng cấm (chưa nộp phạt). Đến ngày 27/12/2019 tiếp tục bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt), sau đó 02 lần phạm tội và đã bị kết án. Điều đó cho thấy, tính chất vi phạm pháp luật của bị cáo ngày càng tăng lên, thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo kém. Hội đồng xét xử sẽ xem xét trong quá trình áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt tù và miễn phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo đã 02 lần bị kết án nhưng không biết sửa đổi bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù để tiếp tục giáo dục bị cáo. Xét thấy, bị cáo không có tài sản, là lao động phổ thông không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 gói niêm phong vụ số: 1985/KL-KTHS là chất ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông tên **T** là người bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện B** chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, **Công an huyện B**, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính theo qui định.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo **Phạm Minh L** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Minh L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Phạm Minh L** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo **Phạm Minh L**.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 1985/KL-KTHS là chất ma túy còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Phạm Minh L** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo **Phạm Minh L** được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trang Thái Châu